

Số: **39/2019/QĐST-KDTM**

Hà Nội, ngày 13 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu lệ phí, án phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 05/9/2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 21/2019/TLST- KDTM ngày 12/7/2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH A

Trụ sở: P19.4, CT1, Toà nhà V, phường T, quận G, Hà Nội
Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị B1 – Giám đốc Công ty.

Bị đơn: Công ty TNHH B

Trụ sở: Cụm công nghiệp P, xã H, huyện T, Hà Nội
Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức Q – Giám đốc Công ty

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Đức Q, bà Đỗ Thị L.

Cùng trú tại: Số 40 đường P, thị trấn T1, huyện T, Hà Nội

Bà L ủy quyền cho ông Q tham gia tố tụng

- Ông Lê Văn H, bà Nguyễn Thị D.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Anh T3.

Cùng trú tại: Số 22, ngõ 221 đường X, P. X, quận M, Hà Nội

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Theo các hợp đồng mua bán số: 05.07/2011 HĐ/MB ngày 05/7/2011 và hợp đồng mua bán số 10.08/2011 HĐ/MB ngày 10/8/2011 do Công ty TNHH A ký với Công ty TNHH B thì tính đến ngày 05/9/2019, Công ty TNHH B còn nợ Công ty TNHH A số tiền là 4.500.000.000 đồng.

Các bên đã tự nguyện thoả thuận và thống nhất các nội dung như sau:

1. Về phương án trả nợ và lộ trình trả nợ:

Lần thứ nhất: Công ty B thanh toán cho Công ty A số tiền 3.000.000.000 đồng (ba tỷ đồng) trước ngày 15/11/2019.

Lần thứ hai: Công ty B thanh toán cho Công ty A số tiền 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) trước ngày 01/04/2020.

Kể từ ngày 02/4/2020, toàn bộ công nợ theo các hợp đồng mua bán nêu trên sẽ chấm dứt và các bên không còn quyền lợi, nghĩa vụ gì liên quan đến các hợp đồng mua bán nêu trên.

2. Công ty TNHH B tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu phản tố về việc đề nghị Tòa án giải quyết đối với 03 thửa đất mà Công ty TNHH B đã đòi trừ công nợ cho Công ty TNHH A (do bà Nguyễn Thị B đại diện theo pháp luật) cụ thể:

Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 104, diện tích 50,576m², tờ bản đồ số : Bản đồ quy hoạch phân ô, địa chỉ : Khu đất kinh doanh dịch vụ xã V, huyện T, Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 195866 do UBND huyện T cấp ngày 04/11/2010, đã được Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện T xác nhận việc sang tên ông Nguyễn Đức Q, bà Đỗ Thị L ngày 26/5/2011

Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 173 diện tích 66,45m² , tờ bản đồ quy hoạch phân ô, địa chỉ tại khu đất kinh doanh dịch vụ thôn V, xã B, huyện T, Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 195821 do UBND huyện T cấp ngày 04/11/2010 cho hộ ông Trần Văn O. Ngày 02/12/2010 hộ ông Trần Văn O đã chuyển nhượng toàn bộ diện tích đất nêu trên cho ông Trần Quang L và bà Vũ Thị Hoài T4. Ngày 20/4/2011, ông L, bà T4 đã chuyển nhượng lại toàn bộ diện tích đất nêu trên cho ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị D.

Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 170, diện tích 65,25m² , tờ bản đồ quy hoạch phân ô khu đất kinh doanh dịch vụ tại xã B, huyện T, Hà Nội theo giấy chứng nhận số BD 176020 do UBND huyện T cấp ngày 31/12/2010 cho ông Đoàn Bá P và bà Trần Thị T5. Ngày 27/12/2012 đã chuyển nhượng quyền sử dụng 65,25m² đất nêu trên cho ông Nguyễn Đức Q.

(Các diện tích đất này đã được đăng ký sang tên cho bà Nguyễn Thị B)

3. Ông Nguyễn Đức Q, bà Đỗ Thị L, ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị D tự nguyện rút yêu cầu độc lập liên về việc yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được sang tên cho bà Nguyễn Thị B.

4. Về án phí:

Công ty TNHH B và Công ty TNHH A thống nhất mỗi bên chịu ½ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Cụ thể: Công ty TNHH B và Công ty TNHH A mỗi bên phải chịu: 28.125.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả Công ty TNHH A số tiền 36.675.000 đồng (sau khi đã đối trừ 28.125.000.000 đồng) theo biên lai số 02834 ngày 24/11/2016 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hà Nội.

Hoàn trả Công ty TNHH B số tiền 28.605.000 đồng (sau khi đã đối trừ 28.125.000 đồng) theo biên lai số 02950 ngày 31/5/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hà Nội.

Hoàn trả ông Nguyễn Đức Q, bà Đỗ Thị L số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí đối với yêu cầu độc lập đã nộp theo biên lai số 6646 ngày 21/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hà Nội

Hoàn trả ông Lê Văn Hùng và bà Nguyễn Thị D (do ông Nguyễn Anh T5 đại diện theo ủy quyền) số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí đối với yêu cầu độc lập đã nộp theo biên lai số 6647 ngày 21/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND TP Hà Nội;
- Cục THADS TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LÊ THANH BÌNH

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN
PHIÊN HỌP KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP,
TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ VÀ HÒA GIẢI**

Hôm nay, ngày 23 tháng 7 năm 2019, vào hồi 09 giờ 00 phút

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Lập biên bản về việc tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải được giữa các đương sự trong vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 24/2018/KTST ngày 16 tháng 8 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

I. Những người tiến hành tố tụng:

1. Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: ông Lê Thanh Bình
2. Thư ký Toà án lập biên bản phiên họp: ông Ninh Việt Hoàng

II. Những người tham gia phiên họp:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Đầu tư và phát triển Campuchia

Địa chỉ: số 23, góc đường Kramuon Sar & Đường 67, phường Phsar Thmay 2, quận Daun Penh, Campuchia.

Đại diện theo ủy quyền: Ngân hàng Đầu tư và phát triển Campuchia chi nhánh Hà Nội.

Do ông Ông Nguyễn Hoàng Thế Anh - Chức vụ: Giám đốc là đại diện theo pháp luật.

Trụ sở tại Việt Nam: số 10A Hai Bà Trưng, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện cho nguyên đơn tham gia tố tụng:

Ông Đào Xuân Sơn, chức vụ: Trưởng phòng QHKHDN theo văn bản uỷ quyền số 0769/2019/QĐ-BIDC.HN ngày 22/7/2019.

Có mặt: Ông Đào Xuân Sơn.

- *Bị đơn*: Công ty TNHH sản xuất thương mại xuất nhập khẩu Trường An

Địa chỉ: số 89, Khu Quốc Bảo, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Đỗ Văn Tính - Chức vụ: Giám đốc.

Có mặt: ông Đỗ Văn Tính

• *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: ông Đỗ Văn Tính và vợ là bà Nguyễn Thị Phương.

Cùng có địa chỉ tại: tổ 3 Khu Quốc Bảo, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, Hà Nội (Nay là số 20 đường Tựu Liệt, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, Hà Nội).

Có mặt: ông Đỗ Văn Tính và bà Nguyễn Thị Phương

THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HỌP

- Thư ký Toà án báo cáo về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên họp đã được Toà án thông báo như trên.

- Thẩm phán chủ trì phiên họp kiểm tra lại sự có mặt và căn cước của những người tham gia phiên họp như trên.

Thẩm phán phổ biến cho các đương sự về các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết vụ án để đương sự liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hòa giải thành để họ tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

THỦ TỤC KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP, TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ

1. Thẩm phán công bố tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đối với các đương sự.

2. Ý kiến của các đương sự: các đương sự nhất trí với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được Thẩm phán công bố. Tại phiên họp hôm nay, các đương sự không bổ sung tài liệu chứng cứ gì mới và đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ/ NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƯƠNG SỰ VỀ VIỆC HÒA GIẢI

- Đại diện nguyên đơn và bị đơn thống nhất trình bày:

Ngày 12/9/2016, Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Campuchia – Chi nhánh Hà Nội và Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Xuất nhập khẩu Trường An đã ký hợp đồng tín dụng số 01/2016/101177/HĐTD. Theo Hợp đồng tín dụng này thì Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Campuchia – Chi nhánh Hà Nội đồng ý cấp hạn mức tín dụng cho Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Xuất nhập khẩu Trường An với tổng số tiền cho vay tối đa là: 20.000.000.000 đồng (Hai mươi tỷ đồng).

Thực hiện thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng trên, nguyên đơn đã giải ngân cho bị đơn số tiền là: 17.930.715.515 đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, bị đơn đã trả cho nguyên đơn số tiền nợ gốc và lãi là 1.946.109.309 đồng

Tính đến ngày 04/07/2019 thì số dư nợ gốc, lãi còn lại như sau:

- Dư nợ gốc: 15.984.606.206 đồng,
- Dư nợ lãi, lãi quá hạn: 4.815.836.618 đồng,
- Tổng dư nợ gốc, lãi quá hạn: 20.800.442.824 đồng,

Tại buổi Hoà giải hôm nay, các bên thống nhất:

Bị đơn và Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cam kết sẽ trả nợ cho nguyên đơn theo lộ trình trả nợ gốc và nợ lãi như sau:

+ Đến ngày 30/9/2019, bị đơn sẽ thanh toán cho nguyên đơn số tiền tối thiểu là 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng).

+ Đến ngày 30/09/2020, bị đơn sẽ thanh toán cho nguyên đơn số tiền là 5.000.000.000 đồng (Năm tỷ đồng).

+ Đến ngày 30/09/2021, bị đơn sẽ thanh toán cho nguyên đơn số tiền là 5.000.000.000 đồng (Năm tỷ đồng).

+ Đến ngày 30/09/2022, bị đơn sẽ thanh toán cho nguyên đơn số tiền là 5.000.000.000 đồng (Năm tỷ đồng).

+ Đến ngày 30/09/2023, bị đơn sẽ thanh toán cho nguyên đơn toàn bộ dư nợ gốc, số nợ lãi quá hạn phát sinh còn lại tại ngân hàng.

Trong trường hợp bị đơn vi phạm bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào như các cam kết nêu trên thì nguyên đơn có quyền đề nghị cơ quan thi hành án phát mại tài sản thế chấp là “Quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở tại thửa đất số 13 + 94, tờ bản đồ số 09, tại địa chỉ: Tổ 3, Khu Quốc Bảo, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội, diện tích: 298,8m², tài sản trên đất bao gồm: Nhà ở 04 tầng, diện tích xây dựng là 220m², diện tích sàn là 880m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 555110 được Sở Tài nguyên và Môi trường, thành phố Hà Nội cấp ngày 23/5/2016 cho ông Đỗ Văn Tính và bà Nguyễn Thị Phương” theo Hợp đồng thế chấp số công chứng 2292.2016/HĐTC; Quyền số 2 TP/CC-SCC/HĐGD hai bên đã ký kết ngày 08/6/2016 tại Văn phòng công chứng An Nhất Nam, thành phố Hà Nội để thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ các bên đã ký kết.

2. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan - bà Nguyễn Thị Phương trình bày:

Tôi nhất trí với ý kiến của ông Đỗ Văn Tính – đại diện theo pháp luật của bị đơn vừa trình bày.

Tôi đề nghị ngân hàng tạo điều kiện, chấp thuận phương án trả nợ của bị đơn đã nêu.

Tôi cam kết sẽ cùng với phía bị đơn thanh toán khoản nợ cho nguyên đơn theo lộ trình đã nêu.

Ngoài ra tôi không còn ý kiến gì khác.

NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC CÁC ĐƯƠNG SỰ THỐNG NHẤT, KHÔNG THỐNG NHẤT

Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã thống nhất được toàn bộ nội dung cần giải quyết trong vụ án.

Về án phí: Các đương sự đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU

CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA HÒA GIẢI

Các đương sự thống nhất các nội dung đã trình bày ở trên và không có sửa đổi, bổ sung nào khác.

Chủ tọa tuyên bố kết thúc phiên họp.

Biên bản ghi xong đã cho các bên đọc lại, công nhận là đúng và ký tên.

Phiên họp kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 23 tháng 7 năm 2019./.

**THƯ KÝ TÒA ÁN
GHI BIÊN BẢN PHIÊN HỌP**

**THẨM PHÁN
CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP**

NINH VIỆT HOÀNG

LÊ THANH BÌNH

**CÁC ĐƯƠNG SỰ
THAM GIA PHIÊN HỌP**